

GIÁ TRỊ TÁC PHẨM “TUYÊN NGÔN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN” ĐỐI VỚI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Tiến Đám¹

TÓM TẮT

“Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” là tác phẩm quan trọng trong kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Những vấn đề quan trọng đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế được C. Mác và Ph. Ăngghen luận giải trong tác phẩm này được xem là kim chỉ nam cho hành động của toàn bộ phong trào công nhân, là cương lĩnh chính trị soi đường cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới trong cuộc đấu tranh giải phóng loài người thoát khỏi mọi ách áp bức bóc lột, xây dựng một chế độ xã hội tốt đẹp, tự do và hạnh phúc. Ra đời cách đây hơn 170 năm, những học thuyết, nguyên lý trong Tuyên ngôn vẫn còn có những giá trị đặc biệt quan trọng đối với Việt Nam trong thời đại ngày nay.

Từ khóa: Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, giá trị

1. Mở đầu

Không phải ngẫu nhiên khi bình minh của thế kỷ 21 vừa hé mở, ở nhiều diễn đàn khác nhau, các nhà khoa học chân chính vẫn khẳng định giá trị bền vững của học thuyết Mác, trong đó tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” giữ vị trí đặc biệt quan trọng.

Giữa thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản đã phát triển đến trình độ khá cao. Cùng với sự phát triển của nền đại công nghiệp ở các nước tư bản châu Âu, giai cấp công nhân hiện đại đã ra đời và sớm bước lên vũ đài chính trị đấu tranh chống lại giai cấp tư sản. Tuy nhiên, các cuộc đấu tranh của phong trào công nhân đến giữa thế kỷ XIX vẫn luôn thất bại trước sự đàn áp của giai cấp tư sản. Thực tế đó chứng tỏ, phong trào công nhân đòi hỏi bức thiết phải có một lý luận soi đường và một cương lĩnh chính trị làm kim chỉ nam cho hành động thực sự khoa học và cách mạng.

Cuối tháng 11 đầu tháng 12 năm 1847, Đại hội lần thứ hai của “Đồng minh những người cộng sản” đã thảo

luận và thông qua những nguyên lý của Chủ nghĩa cộng sản do C. Mác và Ph. Ăngghen trình bày, bảo vệ; đồng thời đã ủy thác cho C. Mác và Ph. Ăngghen viết “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”. Tác phẩm được hoàn thành và ra mắt đầu tiên vào ngày 18 tháng 3 năm 1848. Sự ra đời của bản văn kiện chính trị này không những là sản phẩm của trình độ chín muồi những điều kiện chính trị, kinh tế và xã hội đương thời mà còn là sự kết tinh những tinh hoa trí tuệ loài người, là công lao sáng tạo của C. Mác và Ph. Ăngghen. Với tác phẩm này, các nhà kinh điển C. Mác và Ph. Ăngghen đã luận giải sắc bén rất nhiều vấn đề về chủ nghĩa tư bản, giai cấp tư sản, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò của Đảng Cộng sản, về quy luật vận động và phát triển của xã hội... Trong phạm vi của bài viết, tác giả chỉ tập trung phân tích một số luận điểm cơ bản nhất của tác phẩm có giá trị lý luận và thực tiễn đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển Việt Nam trong giai đoạn toàn cầu và hội nhập quốc tế hiện nay.

¹Trường Đại học Đồng Nai
Email: tiendam1977@gmail.com

2. Nội dung

Sự ra đời của “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” như chính là những lời tuyên bố của người cộng sản trước toàn thế giới “quan điểm, mục đích, ý đồ của mình... để đập lại một câu chuyện hoang đường về bóng ma cộng sản” [1, tr. 559], là lời hiệu triệu toàn thể giai cấp công nhân và nhân dân lao động thế giới cùng đấu tranh giải phóng giai cấp mình, giải phóng nhân dân lao động và tiến tới giải phóng toàn xã hội. Với tác phẩm này, những luận giải sâu sắc của C. Mác và Ph. Ăngghen không chỉ soi đường cho phong trào công nhân và cộng sản quốc tế lúc bấy giờ mà còn có giá trị thiết thực đối với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Tiêu biểu nổi lên những vấn đề sau:

Một là “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” khẳng định hai nguyên lý của chủ nghĩa Mác: (1) Phương thức sản xuất và trao đổi kinh tế cùng với cơ cấu xã hội của phương thức đó quyết định sự hợp thành nền tảng của xã hội. (2) Lịch sử phát triển của xã hội có giai cấp là lịch sử của đấu tranh giai cấp.

Lần đầu tiên trong lịch sử tư tưởng, triết học, sử học xuất hiện một quan niệm khoa học và có hệ thống về lịch sử phát triển của xã hội loài người, về những động lực của phát triển lịch sử. Hai ông đã xuất phát từ sự vận động của đời sống kinh tế - xã hội mà phân tích xã hội, chính trị và văn hóa. Tuyên ngôn đã chỉ ra những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng áp dụng triệt để trong lĩnh vực lịch sử, từ đó chỉ ra quy luật chung sự phát triển của xã hội loài người. Đây là cơ sở lý

luận, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Học thuyết của C. Mác về hình thái kinh tế - xã hội đến nay vẫn giữ nguyên giá trị.

Bằng thế giới quan khoa học duy vật, bằng phương pháp luận biện chứng, hai ông đã đi sâu phân tích những quy luật vận động của xã hội tư bản, vạch ra quy luật vận động kinh tế của xã hội tư bản là quy luật giá trị thặng dư, cũng tức là vạch ra bản chất của chủ nghĩa tư bản. Phần lớn nội dung trong chương 1 và chương 2 của Tuyên ngôn, C. Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ sự đối lập giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản; thế giới quan của giai cấp vô sản về đấu tranh giai cấp, về cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản; thuyết minh sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản, vai trò của giai cấp vô sản; phân định ranh giới giữa chủ nghĩa xã hội khoa học với các trào lưu xã hội chủ nghĩa khác (chủ nghĩa xã hội không tưởng). Kết quả sẽ là: “Xã hội tư bản sẽ bị thay thế bằng một xã hội khác tiến bộ hơn, phát triển hơn, đó là xã hội cộng sản”. Sự thay thế xã hội cũ bằng một xã hội mới tiến bộ hơn có liên quan trực tiếp tới phương thức sản xuất xã hội: “Chúng ta thấy rằng bản thân giai cấp tư sản hiện đại cũng là sản phẩm của một quá trình phát triển lâu dài, của một loạt những cuộc cách mạng trong phương thức sản xuất và trao đổi” [1, tr. 598]. Khẳng định trên thể hiện chính các quy luật khách quan, quy luật của chính bản thân cấu trúc hình thái kinh tế - xã hội, hệ thống các quy luật xã hội chi phối sự vận động và phát triển của lịch sử nhân loại, mà trước hết và cơ bản nhất là quy luật

quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Xuyên suốt tiến trình lịch sử, chủ nghĩa tư bản là một giai đoạn phát triển trong lịch sử xã hội loài người. Cùng với sự phát triển không ngừng của lực lượng sản xuất, chế độ xã hội chủ nghĩa tất yếu khách quan sẽ thay thế chế độ tư bản chủ nghĩa. Chính vì vậy, để xây dựng và phát triển chủ nghĩa xã hội cần tập trung phát triển lực lượng sản xuất. Phát triển lực lượng sản xuất không chỉ làm cho dân giàu, nước mạnh, mà còn là con đường hiện thực hóa sự ưu việt của chủ nghĩa xã hội so với chủ nghĩa tư bản.

Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế; các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật” [2, tr. 102].

Hai là “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” khẳng định giai cấp vô sản chỉ có thể tự giải phóng khỏi tình trạng bị áp bức bóc lột, nếu đồng thời và vĩnh viễn giải phóng toàn bộ xã hội khỏi tình trạng bị áp bức bóc lột, phân chia giai cấp và đấu tranh giai cấp.

Hạt nhân chủ đạo “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” là: Phương thức chủ

yếu của sản xuất kinh tế và trao đổi cùng với cơ cấu xã hội do phương thức đó quyết định đã cấu thành cơ sở cho lịch sử chính trị của thời đại và lịch sử của sự phát triển trí tuệ của thời đại. Do đó, toàn bộ lịch sử của nhân loại có giai cấp là lịch sử của đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa những giai cấp bóc lột và những giai cấp bị bóc lột, giữa giai cấp thống trị và giai cấp bị áp bức. Giai cấp vô sản không thể tự giải phóng mình, nếu không đồng thời giải phóng toàn xã hội, giải phóng con người khỏi ách bóc lột, áp bức, khỏi tình trạng phân chia giai cấp và áp bức giai cấp. Tức giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại đồng thời đều là sứ mệnh của giai cấp công nhân “Những vũ khí mà giai cấp tư sản đã dùng để đánh đổ chế độ phong kiến thì ngày nay quay lại đập vào chính ngay giai cấp tư sản. Nhưng giai cấp tư sản không những đã rèn những vũ khí sẽ giết mình; nó còn tạo ra những người sử dụng vũ khí ấy - những công nhân hiện đại, những người vô sản” [1, tr. 604]. Giai cấp vô sản hiện đại là người có sứ mệnh đào huyệt chôn chủ nghĩa tư bản và xây dựng một xã hội mới tốt đẹp hơn. Sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là tất yếu khách quan do địa vị kinh tế - xã hội và đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp vô sản quy định. Giai cấp vô sản Việt Nam hoàn toàn có khả năng hoàn thành sứ mệnh lịch sử thế giới của mình, do họ là giai cấp tiên tiến gắn liền với nền đại công nghiệp, lớn lên cùng nền đại công nghiệp; là sản phẩm của nền đại công

nghiệp, đại biểu cho xu hướng tiến lên của đại công nghiệp.

Mục tiêu, lý tưởng cao nhất của giai cấp vô sản là đi đến xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa - nơi con người được giải phóng và được tạo điều kiện phát triển toàn diện, hài hòa. Để đạt được mục tiêu nhân văn cao cả đó, C. Mác và Ph. Ăngghen cho rằng, nếu xóa bỏ nạn người bóc lột người thì nạn dân tộc này bóc lột dân tộc khác cũng sẽ bị xóa bỏ, khi mà sự đối kháng giữa các giai cấp không còn nữa thì sự đối kháng giữa các dân tộc sẽ mất theo. Với quan điểm trên, hai nhà kinh điển muốn nhấn mạnh mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, dân tộc và nhân loại và để thực hiện thành công sự nghiệp này phải tiến hành cuộc đấu tranh giai cấp và giải quyết một cách phù hợp các quan hệ giữa giai cấp - dân tộc - quốc tế.

Trong suốt quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam, đường lối, chủ trương của Đảng ta về giải quyết quan hệ giữa giai cấp - dân tộc - quốc tế từng bước được bổ sung, phát triển và hoàn thiện qua các kỳ đại hội. Căn cứ vào đặc điểm tình hình quốc tế và trong nước, xuất phát từ nhiệm vụ trọng yếu của cách mạng ở mỗi giai đoạn vào từng thời kỳ khác nhau, Đảng ta luôn nắm vững nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam để từ đó giải quyết mối quan hệ giữa giai cấp - dân tộc - quốc tế một cách biện chứng, hài hòa. Thắng lợi trong công cuộc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc và những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới chính là những minh chứng tiêu biểu cho việc kết hợp

sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ba là “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” công khai trình bày trước toàn bộ thế giới về chiến lược, sách lược của Đảng Cộng sản và đập tan những hư truyền về “bóng ma cộng sản” mà các thế lực chính trị phản động đang loan truyền ở châu Âu lúc bấy giờ [2, tr. 8].

Trong lời tựa viết cho bản tiếng Anh của C. Mác và Ph. Ăngghen năm 1888: “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” là Cương lĩnh của Đồng minh những người Cộng sản, công bố công khai với toàn thế giới những nguyên lý của Đảng Cộng sản. Bản Cương lĩnh này gọi là “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” mà không gọi là “Tuyên ngôn xã hội chủ nghĩa” là để phân biệt tính chất giai cấp của phong trào cộng sản với các trào lưu xã hội chủ nghĩa đương thời [3, tr. 15].

“Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” là cương lĩnh mang tầm thế giới đầu tiên của các đảng cộng sản, là lá cờ tiên phong của giai cấp công nhân. Trong Tuyên ngôn, C. Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ tôn chỉ căn bản của đảng cộng sản chính là mưu cầu lợi ích cho nhân dân: “Tất cả những phong trào lịch sử, từ trước đến nay, đều là do thiếu số thực hiện, hoặc đều mưu lợi ích cho thiểu số. Phong trào vô sản là phong trào độc lập của khối đại đa số, mưu lợi ích cho khối đại đa số” [1, tr. 611]. Mục đích trực tiếp của các đảng cộng sản là phải giành lấy chính quyền: “Mục đích trước mắt của những người cộng sản cũng là mục đích trước mắt của tất cả

các đảng vô sản khác: tổ chức những người vô sản thành giai cấp, lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giai cấp vô sản giành lấy chính quyền” [1, tr. 615].

Trong chương 4, hai ông khẳng định lập trường kiên định của Đảng Cộng sản về những vấn đề chiến lược và sách lược mềm dẻo của Đảng đối với các Đảng Xã hội, Dân chủ Tư sản hoặc Tiểu tư sản đang đối lập với các thế lực phản động cầm quyền ở các nước Pháp, Thụy Sĩ, Đức, Ba Lan... lúc bấy giờ. Ở đây đã thể hiện tư tưởng cách mạng không ngừng, có ý nghĩa chỉ đạo chiến lược đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và là kim chỉ nam soi sáng con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội ở các nước có trình độ chậm phát triển về kinh tế. Về con đường biện pháp cách mạng, theo C. Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ phải bằng bạo lực: “Mục đích của những người cộng sản chỉ có thể đạt được bằng cách dùng bạo lực lật đổ toàn bộ trật tự xã hội hiện có. Trong cuộc cách mạng ấy, những người vô sản không mất gì hết ngoài những xiềng xích trói buộc họ. Trong cuộc cách mạng ấy họ giành được cả một thế giới về mình” [1, tr. 615].

Không chỉ lý giải vai trò của đảng, Tuyên ngôn đã khẳng định quan điểm và mục tiêu nhất quán của những người cộng sản: “Những người cộng sản không phải là một đảng riêng biệt, đối lập với các đảng công nhân khác. Họ tuyệt nhiên không có một lợi ích nào tách khỏi lợi ích của toàn thể giai cấp vô sản” [1, tr. 614] và “Những người cộng sản chiến đấu cho những mục đích và những lợi ích trước mắt của

giai cấp công nhân, nhưng đồng thời trong phong trào hiện tại, họ cũng bảo vệ và đại biểu cho tương lai của phong trào” [1, tr. 644].

Kết thúc bản cương lĩnh chính là khẩu hiệu đanh thép của người lãnh tụ cách mạng: “VÔ SẢN TẤT CẢ CÁC NƯỚC ĐOÀN KẾT LẠI” [1, tr. 1]. Kết luận đầy niềm tin và khẩu hiệu chiến đấu đầy sức mạnh của tuyên ngôn luôn vang lên như hồi kèn xung trận của giai cấp vô sản trên toàn thế giới trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản vì thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản.

Đảng Cộng sản Việt Nam, từ ngày thành lập đến nay, luôn tận tâm, tận lực phấn đấu vì Tổ quốc Việt Nam, vì con người Việt Nam, lấy lợi ích dân tộc làm động lực của mình, lấy ý nguyện nhân dân làm sứ mệnh của mình. Trong đường lối cách mạng, Đảng ta luôn quán triệt và vận dụng tư tưởng cốt lõi của Tuyên ngôn, coi công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức” là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, trong đó “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước, của chế độ, là khâu then chốt” [4, tr. 65]. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật, Đảng ta đã chỉ ra một trong những nguy cơ thách thức ở nước ta hiện nay, đó là “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ,

đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước” [5, tr. 3] và hậu quả là đã “làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ” [5, tr. 3]. Đứng trước vấn đề trên, Đảng ta khẳng định quyết tâm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Hiện thực hóa lý tưởng và những giá trị cao quý trong “Tuyên ngôn” không những có ý nghĩa lý luận và thực tiễn đối với công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, mà còn là con đường tất yếu đối với sự phát triển của Việt Nam.

Nhìn lại thực tiễn lịch sử, hơn 170 năm qua, “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” đã có những ảnh hưởng sâu sắc đối với sự phát triển của toàn thế giới, trong đó có Việt Nam. Xóa bỏ áp bức, bóc lột và bất công, xây dựng một xã hội tốt đẹp, bình đẳng, công bằng “sẽ xuất hiện một liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” [1, tr. 628] là lý tưởng cao quý và đậm tính nhân văn của chủ nghĩa Mác. Trong bối cảnh thế giới hiện nay với nhiều thay đổi và diễn biến phức tạp, những tư tưởng, nguyên lý nền tảng trong Tuyên ngôn vẫn còn nguyên giá trị và sức sống, bởi chủ nghĩa Mác được

xây dựng trên cơ sở khoa học, xuất phát từ thực tiễn, soi sáng cho thực tiễn và tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện bằng thực tiễn mới. Tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo những nguyên lý khoa học, cách mạng và nhân văn trong Tuyên ngôn có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam hiện nay.

3. Kết luận

“Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” là văn kiện mang tính cương lĩnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, nó đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa Mác - Lênin. Tuy chỉ là một tập sách hơn 100 trang, nhưng “cuốn sách nhỏ ấy có giá trị bằng hàng ngàn bộ sách”.

Ngay từ khi ra đời, những quan điểm, tư tưởng trong Tuyên ngôn được coi cương lĩnh chính trị, là kim chỉ nam cho hành động của toàn bộ phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, là ngọn cờ dẫn dắt giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới trong cuộc đấu tranh giải phóng loài người thoát khỏi mọi ách áp bức bóc lột giai cấp, xây dựng cuộc sống trong tự do, hòa bình, hạnh phúc. Khi nghiên cứu “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” cần nắm vững hoàn cảnh ra đời, những tư tưởng cơ bản, những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa cộng sản khoa học được C. Mác và Ph. Ăngghen trình bày trong tuyên ngôn để soi đường cho nhận thức khoa học và phương pháp tư duy của mình, không thần bí hóa, không coi những nguyên lý đó là những tín hiệu bất di bất dịch bất chấp mọi sự đổi thay của hoàn cảnh lịch sử.

Không chỉ phát huy ảnh hưởng lớn lao của mình trong quá khứ, “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” còn có những giá trị đặc biệt quan trọng trong thời đại ngày nay. Tư tưởng chủ đạo và những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa cộng sản khoa học của Tuyên ngôn luôn là bó đuốc soi đường, là kim chỉ nam hành động, bảo đảm cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản

Việt Nam luôn đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, việc nghiên cứu và nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa cộng sản trong “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” có ý nghĩa thiết thực, quan trọng trong tiến trình hiện thực hóa mục tiêu xây dựng đất nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội
3. Hoàng Minh Hiền - Phạm Thị Quế Trân (2013), “Giới thiệu tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin”, đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa năm 2013, trường Đại học Đồng Nai
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương (1996 -1999)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
5. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2016), *Nghị quyết số 04/NQ-TW ngày 30/10/2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ*

THE VALUE OF WORK “THE COMMUNIST PARTY’S DECLARATION” FOR VIETNAM IN THE CURRENT PERIOD

ABSTRACT

“The Communist Party's Declaration” is an important work in the theoretical treasure of Marxism-Leninism. Important issues for the communist movement and international workers are explained by Mark and Friedrich Angels in this work are considered a guideline for the action of the entire worker movement, the political platform for the working class and the working people of the world in the struggle for humankind freedom from every yoke of exploitation, building a good social with regime, freedom and happiness. Published more than 170 years ago, the doctrines and principles of the Declaration still have values that are especially important to Vietnam nowadays.

Keywords: *The Declaration of the Communist Party, value*

(Received: 13/11/2018, Revised: 14/3/2019, Accepted for publication: 7/5/2019)